TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 19/3/2024
V/v: ly hôn, t/c nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nghiêm Hoài Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lan** và ông **Bùi Thanh Nhiến**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Ninh Viết T**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ước** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 356/2023/TLST-HNGĐ ngày 22/11/2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04/3/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị **Xa Quỳnh C**, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: tiểu khu Công, thị trấn Đà Bắc, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1997.

Hiện cùng trú tại: số nhà 41/2/184 đường Lê Thánh Tông, tổ 12, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Chị C có mặt; anh T vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện và tại lời khai trong suốt quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Xa Quỳnh C trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thanh T kế hôn năm 2019 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hữu Nghị (số đăng ký 59/2019). Qúa trình chung sống, vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, sống không hợp nhau, thường xuyên xích mích, chửi bới lẫn nhau, cả hai không chung chí hướng xây dựng gia đình hạnh phúc. Tình cảm không còn, chị xin ly hôn anh T.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Khánh L (sinh ngày 09/02/2020). Trong đơn khởi kiện và quá trình hòa giải tại Tòa án, chị C xin được nuôi cháu L. Ngày 23/02/2024 và trình bày tại phiên tòa, chị C đồng ý để anh T được trực tiếp nuôi cháu L. Việc cấp dưỡng nuôi con tự giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

2. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thanh T trình bày

Việc kết hôn đúng như chị C nêu. Qúa trình chung sống ,vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã vì tính tình không hợp, không có tiếng nói chung. Tình cảm không còn, anh T xin ly hôn.

Về con chung: anh T có nguyện vọng được nuôi cháu L khi vợ chồng ly hôn. Việc cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị C được ly hôn anh T. Về con chung: giao cho anh T được nuôi cháu L khi ly hôn, việc cấp dưỡng tự thỏa thuận. Về tài sản chung, nợ chung: không đề nghị giải quyết. Chị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Xa Quỳnh C khởi kiện vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình với anh Nguyễn Thanh T. Anh T cư trú tại TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP Hòa Bình. Tòa án đã tiến hành hòa giải vào 06/12/2023 nhưng các đương sự không thống nhất việc giải quyết toàn bộ vụ án. Chị C, anh T cùng đề nghị Tòa án không hòa

giải tiếp. Việc Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật.

Anh T đã được triệu tập hợp lệ song có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt anh T là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Xa Quỳnh C và anh Nguyễn Thanh TUnfg kết hôn hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hữu Nghị. Trong thời gian chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp, thường xuyên cãi vã nhau, không còn quan tâm tới nhau. Tình cảm không còn, anh T và chị C đều thuận tình ly hôn. Đây là sự tự nguyện của các đương sự, đúng pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được HĐXX chấp nhận.

[3] Về con chung và nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Khánh L (sinh ngày 09/02/2020). Để thuận lợi cho việc sinh hoạt, học tập của con cũng như tạo điều kiện để cháu L phát triển tốt nhất, chị C đồng ý quan điểm của anh T về việc giao cháu L cho anh T nuôi con. Đây là sự tự nguyện của các đương sự, phù hợp với thực tế nên HĐXX chấp nhận, khi ly hôn giao cháu L cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con các đương sự tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự trình bày không có tài sản chung và nợ chung nên Tòa không xét.

[6] Về án phí: Việc nuôi con chung phải xem xét cùng vụ án ly hôn. Do các đương sự không cùng thống nhất việc nuôi con chung và Tòa án phải đưa ra xét xử nên chị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ b khoản 1 Điều 227, Điều 147 của Bộ luật TTDS; Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Xa Quỳnh C được ly hôn anh Nguyễn Thanh T.

- Về con chung: có 01 con chung tên là Nguyễn Khánh L (sinh ngày 09/02/2020). Khi ly hôn, giao cháu L cho anh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu L trưởng thành, đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị C đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại C cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên lai số 0000128 ngày 22/11/2023, nay được đối trừ và không phải nộp thêm.

- Về quyền kháng cáo: Chị C, anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPHB;
- VKSND tỉnh HB;
- C cục THADS TPHB;
- Tòa án ND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- UBND P. Hữu Nghị (số 59/2019);
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghiêm Hoài Anh